

Số: *Sg* /TB - THPTHB

Hoành Bồ, ngày *03* tháng 06 năm 2026

THÔNG BÁO

Công khai thông báo các khoản thu, chi dịch vụ phục vụ , hỗ trợ hoạt động giáo dục tháng 05 năm 2026

Thực hiện điểm b khoản 2 điều 2 của Nghị Quyết số 34/2026/QĐ- UBND tỉnh Quảng Ninh ngày 28 tháng 04 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý chi đối với các dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ kết quả thu, chi các khoản thu, chi dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục tháng 05 năm 2026;

Trường THPT Hoành Bồ thông báo kết quả thu chi các khoản thu dịch vụ phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục tháng 05 năm 2026.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Nơi nhận:

- Thông báo Website;
- Cán bộ giáo viên, nhân viên;
- Ban đại diện CMHS;
- Lưu :VT, KT.



Nguyễn Thị Định



**BẢNG NIÊM YẾT CÔNG KHAI CÁC KHOẢN THU, CHI DỊCH VỤ PHỤC VỤ HỖ TRỢ
HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THÁNG 05 NĂM 2026**

(Kèm theo Thông báo số 59 ngày 03 tháng 06 năm 2026 của trường THPT Hoàng Bồ)

STT	Nội dung	Số tiền							Ghi chú	
		Phần Thu				Phần chi				Số tồn
		Mức thu		Tổng thu		Dự toán	Thực hiện trong tháng	Lũy kế chi		Thực hiện trong tháng
		Dự toán	Thực hiện trong tháng	Thực hiện trong tháng	Lũy kế thu					
I	Nước uống cho học sinh		46.428.000	46.428.000	46.428.000					
1	Số tồn tháng 4 mang sang		45.908.000	45.908.000	45.908.000					
2	Phần thu	8.000 đ/ tháng /hs	520.000	520.000	520.000		0			
3	Phần chi						46.428.000	46.428.000		
	Chi mua nước uống , vật tư phục vụ						46.428.000	46.428.000		
4	Số còn tồn T5/2026			-					0	
II	Trông giữ phương tiện		11.546.300	11.546.300	11.546.300					
1	Số tồn tháng 4 mang sang		10.536.300	10.536.300	10.536.300					
2	Phần thu	Xe máy điện, xe đạp điện: 32.000đ/tháng/hs; xe đạp: 21.000đ/tháng /hs	1.010.000	1.010.000	1.010.000		0			
3	Phần Chi						11.546.300	11.546.300		
	Chi tiền mua vật tư phục vụ trông xe						2.402.600	2.402.600		
	Chi tiền quản lý						91.000	91.000		
	Chi nộp thuế						9.052.700	9.052.700		
4	Số còn tồn T5/2026								0	
III	Thu điện điều hòa lớp học		21.032.554							
1	Số tồn tháng 4 mang sang		21.032.554	0	0					
2	Phần thu	Thu theo thực tế	-	2.898.853	2.898.853					
3	Phần chi						21.032.554	21.032.554		
	Chi nộp tiền điện T4/2026						21.032.554	21.032.554		
4	Số còn tồn T5/2026								0	
	Tổng cộng		1.530.000	1.530.000	1.530.000		79.006.854	79.006.854	0	